

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 255/2024/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2024, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị B, sinh năm 1993.

Nơi đăng ký HKTT: Xóm B, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Chỗ ở hiện nay: Thôn H, xã Đ, huyện T, tỉnh Nghệ An.

- *Bị đơn*: Anh Hồ Văn N, sinh năm 1993.

Nơi cư trú: Xóm B, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 10 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị B và anh Hồ Văn N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Giao con chung Hồ Nguyễn Thực Q, sinh ngày 06/12/2018 cho chị Nguyễn Thị B trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Hồ Văn N vì chị Nguyễn Thị B không yêu cầu.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng hoặc việc cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật.

2.2. Về tài sản: Chị Nguyễn Thị B và anh Hồ Văn N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị B và anh Hồ Văn N thỏa thuận chị B chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí chị đã nộp theo biên lai thu số 0005695 ngày 09 tháng 10 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự Quỳnh Lưu . Trả lại cho chị Nguyễn Thị B 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 luật THADS thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật THADS. Thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật THADS.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND h Quỳnh Lưu;
- UBND xã Quỳnh Minh (ĐKKH năm 2018);
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Lưu;
- Lưu HS-VP;

THẨM PHÁN

Hồ Sỹ Mạnh